

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

Bản án số: 43/2017/HNGĐ-ST.
Ngày: 10 – 10 – 2017
V/v tranh chấp Xin ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN – TỈNH NINH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Na

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Bình.
2. Bà Trần Thị Thùy Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy Tất Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Có mặt
2. *Bị đơn:* Chị Đinh Thị Thu T – sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện F, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/02//2017 và các lời khai tại Tòa án anh Nguyễn Hoàng L trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đinh Thị Thu T kết hôn vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện F, tỉnh Ninh Thuận. Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc nhưng sau đó do tính tính không hợp, bất đồng về quan điểm sống nên

mâu thuẫn gia đình đã xảy ra, hiện anh và chị T không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xin được ly hôn với chị T.

Về con chung: Hai người có 01 người con là cháu Nguyễn Hoàng L – sinh ngày 08/11/2015. Khi ly hôn anh xin giao cháu L cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu L mỗi tháng là 1.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn chị Đinh Thị Thu T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh L kết hôn vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện F, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình chung sống giữa chị và gia đình chồng có xảy ra mâu thuẫn, nên từ tháng 11/2016 chị và anh L không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay anh L xin được ly hôn với chị, chị đồng ý ly hôn với anh L.

Về con chung: Có một người con là cháu Nguyễn Hoàng L – sinh ngày 08/11/2015. Khi ly hôn, chị xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện F, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp ly hôn, nuôi con chung. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Ninh Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị T là hôn nhân hợp pháp vì vậy đề nghị áp dụng các quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh L và chị T.

Về con chung: Anh L và chị T đều thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng L – sinh ngày 08/11/2015 cho chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng hàng tháng anh L cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng/tháng là phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, hai người không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Nguyễn Hoàng L có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận giải quyết việc hôn nhân của anh chị. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện F, tỉnh Ninh Thuận.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng L và chị Đinh Thị Thu T lấy nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện F, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình chung sống do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên mâu thuẫn vợ chồng thường xảy ra. Hiện anh L và chị T không còn chung sống với nhau, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên Tòa anh L và chị T đều xin tòa giải quyết cho được ly hôn. Xét sự thỏa thuận của các đương sự phù hợp với các quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh L và chị T có 01 người con chung là cháu Nguyễn Hoàng L – sinh ngày 08/11/2015. Khi ly hôn anh L và chị T đều thống nhất giao cháu L cho chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, hàng tháng anh L cấp dưỡng nuôi cháu L là 1.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi lao động tự túc được. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, vì vậy ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận của anh L và chị T.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Vì vậy không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoàng L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Hoàng L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Hoàng L và chị Đinh Thị Thu T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Hoàng L được ly hôn với chị Đinh Thị Thu T.

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Hoàng L – sinh ngày 08/11/2015 cho chị Đinh Thị Thu T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hàng tháng anh Nguyễn Hoàng L phải cấp dưỡng nuôi cháu L là 1.000.000đồng/tháng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Lộc đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Không ai được quyền ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán cho người được thi hành án số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án một khoản lãi suất theo quy định của pháp luật đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Khoản án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Nguyễn Hoàng L phải chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0012376 ngày 28/02/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện F. Anh L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Buộc anh Nguyễn Hoàng L phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. *Về quyền kháng cáo*: Anh Nguyễn Hoàng L và chị Đinh Thị Thu T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện F;
- Cục THADS huyện F;
- UBND xã E, huyện F, tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Ấn văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Na